

CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 34-CP ngày 1-6-1996 hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 31 tháng 5 năm 1995;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế và Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS của Việt Nam,

NGHỊ ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Đẩy mạnh thông tin, giáo dục, truyền thông để nâng cao kiến thức và kỹ năng cần thiết giúp cho mọi người tự phòng, chống nhiễm HIV/AIDS cho mình và cho cộng đồng. Nội dung của thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS bao gồm:

- Kiến thức về HIV/AIDS, những quy định pháp luật về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS;

- Phòng chống ma túy, mại dâm để ngăn ngừa nhiễm HIV/AIDS;

- Giáo dục lối sống lành mạnh, trách nhiệm của cá nhân, gia đình và cộng đồng trong phòng, chống nhiễm HIV/AIDS;

- Các biện pháp làm giảm nguy cơ lây truyền nhiễm HIV/AIDS;

- Trách nhiệm của cộng đồng đối với người bị nhiễm HIV/AIDS; trách nhiệm của người bị nhiễm HIV/AIDS với cộng đồng.

2. Các báo, tạp chí, đài phát thanh, đài truyền hình có trách nhiệm thường xuyên tổ chức thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống

nhiễm HIV/AIDS trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội, các tổ chức kinh tế và các đơn vị vũ trang nhân dân có trách nhiệm tổ chức công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS cho các cán bộ, chiến sĩ, nhân viên của đơn vị mình.

Điều 2. - Nội dung giáo dục về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS đối với học sinh trong các trường phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề bao gồm:

- Các kiến thức cơ bản về nhiễm HIV/AIDS và cơ sở khoa học của các biện pháp phòng chống.

- Tác động của đại dịch HIV/AIDS đối với kinh tế, xã hội, sức khỏe con người và môi trường.

- Tình hình nhiễm HIV/AIDS ở Việt Nam, chương trình phòng, chống nhiễm HIV/AIDS ở Việt Nam và trên thế giới.

- Pháp luật về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

- Trách nhiệm của mỗi người trong phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung cụ thể cho phù hợp với trình độ học sinh từng cấp học.

Điều 3. - Người bị nhiễm HIV/AIDS không được có hành vi làm lây truyền bệnh cho người khác và phải thực hiện các biện pháp phòng tránh lây truyền bệnh cho gia đình và cộng đồng theo quy định và hướng dẫn của cơ quan Y tế, không được cho máu, cho tinh dịch, cho mô, cơ quan hoặc một bộ phận của cơ thể mình cho người khác.

Người bị nhiễm HIV/AIDS không được tiếp tục trực tiếp làm những nghề dễ bị lây truyền HIV/AIDS đã được quy định trong danh mục những nghề dễ bị lây truyền HIV/AIDS theo Thông tư liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế.

Điều 4. - Người được xét nghiệm khi được biết kết quả đã bị nhiễm HIV/AIDS phải thông báo ngay cho vợ hoặc chồng mình biết để có biện pháp phòng tránh lây truyền bệnh, nếu không thông báo thì cơ sở y tế có trách nhiệm thông báo.

Điều 5.-

1. Giám đốc bệnh viện, người phụ trách cơ quan Y tế từ cấp quận, huyện trở lên được quyền thông báo kết quả xét nghiệm cho người bị nhiễm HIV/AIDS, cho vợ hoặc chồng hoặc người thân trong gia đình của người đó và cơ quan, tổ chức hoặc người có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc sức khỏe người bị nhiễm HIV/AIDS.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận được thông báo kết quả xét nghiệm của người bị nhiễm HIV/AIDS có trách nhiệm giữ bí mật về thông tin đó.

3. Các cơ quan thông tin đại chúng không được đưa tin về tên, tuổi, địa chỉ, hình ảnh của người bị nhiễm HIV/AIDS nếu không được sự đồng ý của người đó; trường hợp người bị nhiễm HIV/AIDS đã chết thì phải được sự đồng ý của bố, mẹ, vợ hoặc chồng hoặc người giám hộ của người đó.

Điều 6.- Trách nhiệm của gia đình và cộng đồng đối với người bị nhiễm HIV/AIDS:

1. Động viên người bị nhiễm HIV/AIDS đến các trung tâm tư vấn về HIV/AIDS.

2. Không được có thái độ xa lánh, kỳ thị người bị nhiễm HIV/AIDS.

3. Tạo điều kiện cho người bị nhiễm HIV/AIDS được chăm sóc về tinh thần, vật chất và sức khỏe tại gia đình và cộng đồng.

4. Nhắc nhở người bị nhiễm HIV/AIDS cùng gia đình và cộng đồng thực hiện các biện pháp phòng tránh lây truyền nhiễm HIV/AIDS.

5. Giúp đỡ và bố trí cho người bị nhiễm HIV/AIDS có việc làm thích hợp.

Điều 7.- Người bị nhiễm HIV/AIDS khi mắc các bệnh nhiễm trùng xảy ra nhân cơ hội cơ thể bị suy giảm miễn dịch, được điều trị tại các cơ sở y tế của Nhà nước. Các cơ sở y tế của Nhà nước có trách nhiệm nhận người bệnh AIDS vào điều trị, không được từ chối hoặc phân biệt đối xử đối với bất kỳ trường hợp nào.

Điều 8.-

1. Người phụ trách cơ quan Y tế từ cấp quận, huyện trở lên được quyền yêu cầu người có nguy cơ nhiễm HIV/AIDS làm xét nghiệm phát hiện nhiễm HIV/AIDS theo quy định tại Khoản 2 Điều

16 của Pháp lệnh Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người.

2. Người sử dụng lao động phải tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Khi tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bác sĩ trực tiếp khám đề nghị và người phụ trách cơ sở y tế có quyền chỉ định xét nghiệm phát hiện nhiễm HIV/AIDS đối với người có nguy cơ nhiễm HIV/AIDS.

Điều 9.- Các cơ sở y tế Nhà nước và tư nhân có trách nhiệm:

1. Tư vấn cho người bị nhiễm HIV/AIDS trong phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

2. Thực hiện các quy định về bảo đảm vô trùng trong phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt là vô trùng dụng cụ y tế.

3. Xét nghiệm hoặc gửi xét nghiệm phát hiện nhiễm HIV/AIDS đối với người cho máu, cho tinh dịch, cho mô, cơ quan hoặc một bộ phận cơ thể con người.

4. Khi phát hiện người bị nhiễm HIV/AIDS phải báo cáo với cơ quan Y tế cấp trên.

5. Hướng dẫn việc khám nghiệm và mai táng thi hài người bệnh AIDS theo quy định như đối với các bệnh truyền nhiễm khác.

Điều 10.-

1. Đối tượng được hưởng chế độ bảo hiểm rủi ro nghề nghiệp khi bị nhiễm HIV/AIDS là: người bị nhiễm HIV/AIDS do trực tiếp làm xét nghiệm, khám chữa bệnh, phục vụ chăm sóc người bị nhiễm HIV/AIDS tại các cơ sở y tế Nhà nước và cơ sở chữa bệnh được thành lập theo Điều 24 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

2. Nhà nước đóng bảo hiểm rủi ro nghề nghiệp cho các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này đang làm việc tại các cơ sở y tế của Nhà nước, cơ sở chữa bệnh được thành lập theo Điều 24 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

3. Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Y tế quy định mức đóng bảo hiểm rủi ro nghề nghiệp và quyền lợi của người được hưởng chế độ bảo hiểm rủi ro nghề nghiệp khi bị nhiễm HIV/AIDS.

Bộ Y tế quy định cụ thể tiêu chuẩn và điều kiện để xác định người bị nhiễm HIV/AIDS do phải làm nhiệm vụ theo nghề nghiệp.

Điều 11.- Người bị nhiễm HIV/AIDS khi nhập cảnh vào Việt Nam phải khai báo trong tờ khai về sức khỏe của kiểm dịch y tế tại cửa khẩu biên giới đầu tiên khi nhập cảnh. Bộ Y tế quy định mẫu tờ khai về sức khỏe của kiểm dịch y tế.

Điều 12. - Ủy ban Quốc gia Phòng, chống AIDS có trách nhiệm:

1. Xây dựng chiến lược, chủ trương, chính sách và kế hoạch phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

2. Hướng dẫn chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống nhiễm HIV/AIDS trong cả nước.

3. Phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính lập kế hoạch ngân sách hàng năm về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS trình Chính phủ duyệt và phân bổ kinh phí đã được duyệt cho các Bộ, ngành, tổ chức xã hội, các địa phương phù hợp với nội dung công việc được giao.

4. Phối hợp với Bộ Y tế, các Bộ, ngành có liên quan, các tổ chức xã hội để tổ chức mạng lưới tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS.

5. Làm đầu mối hợp tác quốc tế, điều phối và quản lý hợp tác song phương, đa phương về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS của Quốc gia và của các ngành, các địa phương.

Điều 13.- Bộ Y tế có trách nhiệm:

1. Xây dựng và trình Chính phủ ban hành hoặc Bộ ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp luật về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

2. Ban hành các quy định về giám sát dịch tễ học, xét nghiệm phát hiện nhiễm HIV/AIDS, các quy định chuyên môn về nhiễm HIV/AIDS, về truyền máu, truyền dịch, cho tinh dịch, chế độ vô khuẩn trong khám, chữa bệnh, dịch vụ y tế, dịch vụ giải phẫu thẩm mỹ, chế độ xử lý chất thải y tế, về việc ghép mô, ghép cơ quan hoặc bộ phận cơ thể con người.

3. Tổ chức xét nghiệm và tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam và người nước ngoài tại Việt Nam tự nguyện xét nghiệm phát hiện nhiễm HIV/AIDS. Tổ chức tư vấn kiến thức về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS cho người đến xét nghiệm.

4. Phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan để tổ chức việc nghiên cứu khoa học và áp dụng các

tiến bộ khoa học kỹ thuật của thế giới trong phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

5. Phối hợp với Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và các Bộ, ngành có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

Điều 14. - Bộ Văn hóa - Thông tin có trách nhiệm:

1. Huy động và chỉ đạo hệ thống thông tin đại chúng, các đơn vị văn hóa, nghệ thuật sáng tác, biểu diễn thực hiện các hoạt động giáo dục, truyền thông về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

2. Phối hợp với Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và Bộ Y tế hướng dẫn nội dung thông tin - giáo dục - truyền thông về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

Điều 15.- Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức việc giáo dục phòng, chống nhiễm HIV/AIDS trong các trường học và chủ trì phối hợp với Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS trong việc xây dựng chương trình nội dung, phương pháp, phương tiện dạy, học và biên soạn tài liệu giáo dục phòng, chống nhiễm HIV/AIDS theo quy định tại Điều 2 của Nghị định này.

Điều 16.- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

1. Phối hợp với Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS trong các hoạt động phòng, chống việc lây truyền nhiễm HIV/AIDS từ các tệ nạn xã hội mà dân, ma túy.

2. Phối hợp với Bộ Y tế tổ chức việc chăm sóc sức khỏe cho người bị nhiễm HIV/AIDS tại cộng đồng.

3. Tổ chức việc chăm sóc và giáo dục người bị nhiễm HIV/AIDS tại các cơ sở chữa bệnh theo quy định tại Điều 24 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 17.- Hàng năm, Nhà nước danh một tỷ lệ ngân sách thích hợp chỉ cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

Bộ Tài chính có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn cụ thể việc sử dụng khoản chi này. Sau khi thống nhất với Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và Bộ Y tế.

2. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và Bộ Y tế soạn bộ ngân sách Nhà nước hàng năm cho hoạt động phòng, chống nhiễm HIV/AIDS của các Bộ, ngành, địa phương.

3. Cấp kinh phí đầy đủ và kịp thời cho các hoạt động của Chương trình Quốc gia phòng, chống AIDS theo kế hoạch ngân sách đã được Chính phủ phê duyệt.

4. Giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng mục tiêu của chương trình phòng, chống nhiễm HIV/AIDS và đúng quy định của Nhà nước.

Điều 18. - Ủy ban Nhân dân các cấp có trách nhiệm:

1. Tổ chức việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS, tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân trong địa phương về phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

2. Chỉ đạo triển khai việc phòng, chống nhiễm HIV/AIDS gắn với việc phòng, chống tệ nạn mại dâm, ma túy tại địa phương.

3. Sử dụng ngân sách phòng, chống nhiễm HIV/AIDS đúng mục tiêu, vận động sự đóng góp của cộng đồng để hỗ trợ ngân sách dành cho hoạt động phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

4. Vận động và hướng dẫn nhân dân tham gia việc chăm sóc sức khỏe, tinh thần người bị nhiễm HIV/AIDS, bảo đảm cho họ không bị phân biệt đối xử và được hòa nhập vào cộng đồng.

Điều 19. - Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với quy định của Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 20. - Bộ trưởng Bộ Y tế, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

Thủ tướng

VÕ VĂN KIẾT

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 35-CP ngày 14-6-1996 quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh về Dân quân tự vệ.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh về Dân quân tự vệ ngày 9 tháng 1 năm 1996;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. - Việc đăng ký quản lý và tuyển chọn vào dân quân tự vệ quy định như sau:

1. Hàng năm từ ngày 1 đến ngày 15 tháng 4, công dân trong độ tuổi theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh về Dân quân tự vệ phải được đăng ký vào danh sách để quản lý tại xã, phường, thị trấn nơi thường trú, hoặc nơi đang công tác, học tập, lao động.

2. Tiêu chuẩn tuyển chọn công dân vào lực lượng dân quân tự vệ:

- Có lý lịch rõ ràng,

- Có phẩm chất chính trị tốt, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; nghiêm chỉnh chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước,

- Có đủ sức khỏe.

3. Ủy ban Nhân dân các cấp, Giám đốc các doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan hành chính sự nghiệp có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt chẽ việc đăng ký quản lý công dân trong độ tuổi quy định tại Điều 2 Pháp lệnh về Dân quân tự vệ, theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

4. Cơ quan quân sự ở các cấp có trách nhiệm tham mưu giúp chính quyền cùng cấp tổ chức thực hiện việc đăng ký, tuyển chọn công dân vào lực lượng dân quân tự vệ. Việc công nhận công dân vào dân quân tự vệ do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn, Giám đốc các doanh